

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/DS-ST

Ngày 25-9-2017

V/v Tranh chấp Quyền tiêu nước
trong canh tác, đòi bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng về tài
sản, danh dự, nhân phẩm, uy tín

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Lý.

2. Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25-9-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2017 về “Tranh chấp Quyền tiêu nước trong canh tác, đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản, đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2017/QĐST-DS ngày 22 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Lâm Văn H, sinh năm 1949 (Có mặt).

2. Bị đơn: Phan Văn B, sinh năm 1955.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Trần Thị X (vợ ông B), sinh năm 1954 (Có mặt);

3.2. Phan Thị Ngọc G (con ông B), sinh năm 1990.

Ông H, ông B, bà X và chị G đều trú tại địa chỉ: Ấp Thi Sơn, xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của Phan Thị Ngọc G: Ông Phan Văn B, sinh năm 1955 địa chỉ: Ấp Thi Sơn, xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 30-8-2017) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 16-5-2017, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lâm Văn H trình bày: Vào ngày 13-5-2017 ông H gieo xạ lúa diện tích 3.000m² tại phần đất thuộc ấp Thi Sơn, xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, nhưng không biết vì sao đường nước tiêu có từ khoảng năm 1994 thì ông B đắp đập, không cho tiêu thoát nên diện tích đất của ông H ngập úng, giống lúa gieo xạ không nảy mầm, gây thiệt hại cho ông H. Do đó, ông H khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng yêu cầu ông Phan Văn B phải cho đường nước tiêu vĩnh viễn từ phần đất giáp ranh đất địa của ông H với đất ông B đến ngọn mương Tân Khai (đường nước thoát của xã Tân Thành A), vì chỉ có đường tiêu nước qua đất ông B là duy nhất, không còn lối tiêu nước nào khác. Ngoài ra, ông H yêu cầu ông Phan Văn B phải bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 1.000.000đồng (bao gồm: Tiền lúa giống; tiền thuốc cỏ, thuốc ốc, phân URÊ; tiền nhân công, tiền trực chạc).

Tuy nhiên, tại phiên hòa giải ngày 01-9-2017 và phiên tòa sơ thẩm ông H trình bày: Do nghĩ tình làng nghĩa xóm đã có nhiều năm giữa hai gia đình ông H và ông B. Ông H không muốn mất đi tình nghĩa trên, tuy thiệt hại về tài sản của ông H có xảy ra, nhưng ông H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 1.000.000đồng, mà chỉ yêu cầu hộ gia đình ông B (Gồm: Ông B, bà X và chị G) cho một đường nước tiêu vĩnh viễn (Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 04-8-2017). Đồng thời, ông H tự nguyện chịu mọi chi phí đặt đường ống thoát nước trong lòng phần diện tích đất của ông B, với đường kính ống là 40cm, cam kết sẽ không gây ảnh hưởng hay làm thiệt hại phần phía trên diện tích đất canh tác nông nghiệp của hộ gia

đình ông B, giống như thời điểm trước đây ông H và ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Hoàng L đã đặt đường ống từ khoảng năm 1994 cho đến nay.

- Lời trình bày của ông Phan Văn B, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Chị Phan Thị Ngọc G): Ông B thừa nhận là có đắp đập không cho ông H tiêu nước qua phần đất của ông, vì trước thời điểm ông H gieo xạ lúa khoảng 01 tháng, thì ông B có cho ông H hay là phải tạo, tìm đường nước tiêu khác, không được tiêu nước qua phần đất của ông B. Đồng thời, vào vụ đông xuân 2016-2017 thì hộ gia đình ông có nhờ vận chuyển lúa qua phần đất ruộng và đất thổ cư của ông H, nhưng ông H và vợ (bà T) không đồng ý và còn nói “*không còn qua lợi với gia đình ông mười B nữa*”. Từ những nguyên nhân trên, nên ông B không cho tiêu nước qua phần đất của ông, vì ông B cho rằng đất của ông đã được UBND huyện Tân Hồng cấp giấy chứng nhận QSDĐ nên ông có toàn quyền quyết định việc sử dụng trên phần đất thuộc quyền sử dụng của mình. Ngoài ra, ông B thừa nhận vào thời điểm trước khi xảy ra sự việc tranh chấp nêu trên thì do ông Nguyễn Văn C (cháu ruột của ông B) và ông H cùng là hàng xóm với nhau, nên ông B cho ông C, ông H đặt đường ống tiêu nước ruộng, nhưng nay ông H không nghĩ tình làng nghĩa xóm nên ông B không cho tiêu nước qua phần đất của ông B để thoát xuống đường nước của xã Tân Thành A.

Vào ngày 05-5-2017, ông H khiếu nại ông B đến UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp về việc ông B đắp đê của ông H, nhưng tại buổi làm việc ở UBND xã Tân Thành A thì ông H khai là không thấy ông B đắp đê, đồng thời yêu cầu ông B cho ông H tiêu nước qua phần diện tích đất ruộng của ông B. Như vậy, việc khiếu nại của ông H đã xúc phạm đến uy tín, nhân phẩm, danh dự của ông B.

Bên cạnh đó, vào ngày 24-5-2017 ông B có bơm nước tưới vào diện tích đất ruộng 04 công để gieo xạ phân bón, nhưng vì ông H đặt đường ống thoát nước qua đất ruộng của ông B không đúng kỹ thuật (đoạn đặt ống thoát nước dài khoảng 11 mét, nhưng ông H đặt hai ống: Một ống có đường kính khoảng 20cm và một ống đường kính khoảng 40cm, vì vậy hai đầu nối ống bị hở làm cho nước trong ruộng của ông B thoát theo đường ống bị hở chảy ra đường nước thoát) làm thất thoát phân bón của ông B.

Vì vậy, nay ông Phan Văn B có yêu cầu phản tố yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân

phẩm, uy tín của ông với số tiền là 10.000.000đồng và thiệt hại về tài sản với số tiền là 3.945.000đồng cho ông B.

- Lời trình bày của bà Trần Thị X: Thống nhất theo lời trình bày của ông B, không trình bày gì thêm.

- Lời trình bày của ông Lâm Văn H: Thống nhất với diện tích đất ông B là 04 công nhưng qua yêu cầu phản tố của ông B thì ông H không đồng ý, vì việc ông B đắp đập không cho mở đường nước thoát trong lúc ông H gieo xạ lúa là có thật, nên ông H khiếu nại đến UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp để xem xét giải quyết. Đối với việc thất thoát phân bón mà ông B yêu cầu là không có, do ông B không có xảy ra thiệt hại và cũng như ông B không chứng minh được thiệt hại xảy ra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Đối với yêu cầu phản tố, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Xét thấy, Tòa án thụ lý vụ án và thụ lý yêu cầu phản tố về “Tranh chấp Quyền tiêu nước trong canh tác, đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản, đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín” là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng theo quy định tại khoản 2, 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Theo đơn yêu cầu xác minh thực tế ngày 31-7-2017 của nguyên đơn, Tòa án xét thấy cần thiết phải tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ thực trạng thực địa tại phần đất xảy ra tranh chấp. Ngày 04-8-2017, Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng và đại diện UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tiến

hành xem xét thẩm định tại chỗ, với sự chứng kiến thống nhất ranh giới quyền sử dụng đất của các đương sự (Ông H, ông B, bà X và chị G) và những người giáp ranh phần diện tích đất để xem xét thẩm định tại chỗ (Gồm: Ông C và ông L). Qua xem xét thẩm định hiện trạng, Tòa án tiến hành lập biên bản nhưng ông B, bà X và chị G không đồng ý ký tên vào biên bản, với lý do: Ông H khởi kiện thì ông H ký, còn ông B, bà X và chị G không ký. Căn cứ vào Điều 101 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án đã lập biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và nêu rõ lý do đương sự không ký tên vào biên bản (Có xác nhận của UBND xã Tân Thành A).

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu của ông Lâm Văn H về việc yêu cầu hộ gia đình ông Phan Văn B cho một lối dẫn nước, thuận tiện cho việc tiêu nước trong canh tác. Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua các lời khai của người làm chứng ông Trần Văn H1 (hiện đang công tác tại xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp, là Trưởng ấp Thi Sơn, xã Tân Thành A), ông Nguyễn Văn C (cháu ruột ông Phan Văn B, cũng là người tiếp giáp ranh giới quyền sử dụng đất với phần đất của ông H và ông B), ông Nguyễn Hoàng L (người tiếp giáp ranh giới quyền sử dụng đất với phần đất của ông H) trình bày: Vào vụ hè thu năm 2017, ông B đắp đập không cho ông H, ông L thoát nước, gây ngập úng làm thiệt hại đến phần diện tích gieo xạ lúa của ông H và ông L, riêng đối với ông C do trồng cỏ để chăn nuôi gia súc nên không gây thiệt hại và đều thừa nhận chỉ có một đường tiêu nước duy nhất qua phần diện tích đất canh tác nông nghiệp của ông B, không còn đường tiêu nước nào khác (Theo sơ đồ đo đạc ngày 04-8-2017). Nay ông C và ông L không có yêu cầu, cũng không có tranh chấp trong vụ án giữa ông H và ông B.

Theo Công văn cung cấp thông tin số: 158/UBND ngày 23-8-2017 của UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp như sau:

“1. Phần diện tích 3.000m² hiện ông Lâm Văn H yêu cầu ông Phan Văn B phải bồi thường thiệt hại không có nằm trong Tổ hợp tác hay hợp tác xã. Hiện nay do Ban nhân dân ấp Thi Sơn chịu trách nhiệm quản lý.

2. Việc tiêu nước trong canh tác nông nghiệp với diện tích 3.000m² của ông H, kể cả phần đất giáp ranh như phần đất của ông C, ông L thì từ trước đến nay tiêu theo đường nước từ phần đất giáp ranh đất địa của ông H với đất ông B đến ngọn mương Tân Khai mà hiện nay ông B đã lấp. Đường nước tiêu mà ông H yêu cầu ông B tạo đường nước tiêu từ vị trí A đến vị trí B (theo sơ đồ đo đạc ngày

04-8-2017) thì đây là đường nước tiêu duy nhất để phân diện tích đất ông H, ông C và ông L tiêu úng.

3. Đường kính đường nước tiêu phù hợp để phục vụ cho phân diện tích đất ông H, ông C, và ông L tiêu úng là 02 mét trong đó: lòng đường nước là 01 mét, bờ đường nước mỗi bên là 0,5 mét”.

Qua lời khai của ông B, ông C, ông L và ông H đều thừa nhận việc tiêu nước trong canh tác nông nghiệp của các diện tích đất ông L, ông H, ông C trước khi vụ việc tranh chấp xảy ra đã có từ khoảng năm 1994, đều tiêu nước qua phần diện tích đất của ông B đang canh tác theo như hiện trạng mà ông H yêu cầu tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 04-8-2017, ông C, ông H và ông L đặt đường ống thoát nước dài 11 mét, đường kính ống 30cm đặt sâu trong lòng phần diện tích đất của ông B, không gây ảnh hưởng hoặc làm thiệt hại đến việc canh tác nông nghiệp của hộ gia đình ông B.

Từ các tài liệu, chứng cứ trên Hội đồng xét xử nhận định: Việc tiêu nước trong canh tác nông nghiệp đối với diện tích đất của ông H, ông C, ông L (Ông C và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết) phải qua phần diện tích đất của ông B từ vị trí A đến vị trí B (Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ vào ngày 04-8-2017) là duy nhất, không còn lối tiêu nước nào khác, phù hợp với thực trạng thực địa và Công văn số: 158/UBND ngày 23-8-2017 của UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp và sự tự nguyện thỏa thuận giữa các ông H, ông B, ông C và ông L về việc đặt đường ống tiêu nước sâu trong lòng đất của ông B đã được ổn định lâu dài, có khoảng từ năm 1994 cho đến khi các bên xảy ra tranh chấp, điều này được các bên thừa nhận. Do đó, yêu cầu của ông H là có cơ sở, nghĩ nên chấp nhận theo quy định tại Điều 253 Bộ luật dân sự năm 2015: “Người có quyền sử dụng đất canh tác khi có nhu cầu về tưới nước, tiêu nước, có quyền yêu cầu những người sử dụng đất xung quanh để cho mình một lối dẫn nước thích hợp, thuận tiện cho việc tưới, tiêu; người được yêu cầu có nghĩa vụ đáp ứng yêu cầu đó; nếu người sử dụng lối dẫn nước gây thiệt hại cho người sử dụng đất xung quanh thì phải bồi thường”.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản với số tiền là 1.000.000đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện rút yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện.

[2.2] Xét yêu cầu phản tố của ông Phan Văn B về việc yêu cầu ông Lâm Văn H phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản với số tiền là 3.945.000đồng và bồi thường thiệt hại về uy tín, danh dự, nhân phẩm với số tiền là 10.000.000đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản của mỗi cá nhân phải luôn được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015: *"Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường,..."*. Như vậy, căn cứ làm phát sinh trách nhiệm bồi thường là phải có thiệt hại thực tế xảy ra.

Ngoài ra, qua lời khai của ông H, ông C, ông L và ông H cho là không có thiệt hại xảy ra, vì hành vi của ông B là có đắp đập nên ông H khiếu nại đến UBND xã Tân Thành A giải quyết là có cơ sở và cũng chính ông B thừa nhận là do mâu thuẫn giữa hộ gia đình ông H với hộ gia đình ông B nên ông B không cho ông H tiêu nước thoát qua phần diện tích đất ruộng của ông B. Đối với việc thiệt hại về tài sản theo yêu cầu của ông B là không có cơ sở xác định thiệt hại thực tế xảy ra: Do ông H1 cho rằng khi ông B khiếu nại đến Ban nhân dân ấp Thi Sơn, xã Tân Thành A thì ông H1 có đến xác minh thực tế, thì không có thiệt hại xảy ra vì diện tích đất nông nghiệp của ông B vẫn có nước, trong khi đó đường ống thoát nước của ông H đã được ông B tháo dỡ lên và đắp đập lại không cho ông H thoát nước, do đó ông H1 không lập biên bản xác minh thiệt hại. Đồng thời, qua lời khai của ông C là người tiếp giáp ranh giới quyền sử dụng đất với phần đất ruộng của ông H, ông B và đồng thời ông C cũng là cháu ruột của ông B (Ông B là cậu ruột thứ mười bốn của ông C) cho rằng hằng ngày ông đều thường xuyên đến cắt cỏ thì thấy diện tích đất ruộng của ông B vẫn có nước, không có thiệt hại như ông B đã trình bày.

Tại các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông B trình bày: Sau khi UBND xã Tân Thành A giải quyết khiếu nại của ông H thì hàng ngày ông B vẫn sinh hoạt, làm ruộng diễn ra bình thường, gia đình và mọi người xung quanh vẫn đối xử với ông bình thường, không xa lánh, cũng không có thiệt hại xảy ra. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản (do thất thoát phân bón), ông B cũng không có chứng cứ chứng minh thiệt hại xảy ra, thu hoạch vụ hè thu năm 2017 năng suất lúa thấp, cũng giống như những diện tích lúa xung quanh, lời trình bày này phù hợp với lời trình bày của ông H1 là: Năng suất lúa

vụ hè thu 2017 thấp, do thời tiết ai cũng như nhau. Vì vậy, yêu cầu phản tố đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín và tài sản của ông B là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xét chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Văn H, nên ông Phan Văn B, phải chịu 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Xét không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Phan Văn B, nên ông Phan Văn B phải chịu 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản không được Tòa án chấp nhận.

Tuy nhiên, do ông B có đơn xin miễn nộp tiền án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi và người yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm, uy tín theo quy định của pháp luật. Vì vậy, ông B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử xét lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2, 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và các điều 91, 218, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 253, 584, 589, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản với số tiền là 1.000.000đồng của ông Lâm Văn H.

[2] Chấp nhận yêu cầu của ông Lâm Văn H.

- Buộc hộ gia đình ông Phan Văn B cho ông Lâm Văn H một lối tiêu nước trong canh tác ngang qua phần diện tích đất của ông B có chiều dài là 11 mét (Từ vị trí A đến vị trí B, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 04-8-2017) với đường ống tiêu nước có đường kính là 40cm, thuận tiện cho việc tiêu nước của

ông H, cho đến khi diện tích đất của ông H không còn nhu cầu sử dụng đường ống tiêu nước, bằng hình thức thực hiện: Ông Lâm Văn H đặt đường ống tiêu nước có chiều dài và đường kính ống tiêu nước như trên, đặt sâu trong lòng phần diện tích đất của ông Phan Văn B, có khoảng cách từ phía trên mặt diện tích đất của ông B hướng sâu xuống phía dưới lòng đất đến phía trên của mặt trên đường ống tiêu nước là 40cm (có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ kèm theo).

- Hộ gia đình ông B phải tạo điều kiện thuận tiện cho ông H trong việc sử dụng lối tiêu nước trên, không làm ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại đường ống trong quá trình ông H sử dụng, canh tác. Ngoài ra, hộ gia đình ông B trong quá trình sử dụng, canh tác diện tích đất nông nghiệp của mình phải đảm bảo cho việc sử dụng ổn định đường ống tiêu nước của ông H và tạo khoảng cách an toàn như sau:

+ Khoảng cách từ phía bên phải của mặt vách ngoài đường ống tiêu nước hướng sang bên phải lòng diện tích đất của ông B tối thiểu là 50cm.

+ Khoảng cách từ phía bên trái của mặt vách ngoài đường ống tiêu nước hướng sang bên trái lòng diện tích đất của ông B tối thiểu là 50cm.

+ Khoảng cách từ phía dưới của mặt dưới đường ống tiêu nước hướng sâu xuống lòng diện tích đất của ông B tối thiểu là 50cm.

Đồng thời, trong quá trình sử dụng lối tiêu nước như trên thì ông H phải đảm bảo không gây ảnh hưởng hoặc làm thiệt hại cho việc canh tác đất nông nghiệp của hộ gia đình ông B.

[3] Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Phan Văn B về việc buộc ông Lâm Văn H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm, uy tín với số tiền là 10.000.000đồng và về tài sản với số tiền là 3.945.000đồng cho ông B.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Lâm Văn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Phan Văn B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (Do thuộc trường hợp người cao tuổi và người yêu cầu bồi thường về danh dự, nhân phẩm, uy tín theo quy định của pháp luật).

Đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25-9-2017).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Cư